

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 134/2021/HS-ST

Ngày: 21 – 10 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trọng Di.

2. Bà Trần Thị Ngọc Linh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Văn Hồng Lễ, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Trần Hải Điền, Kiểm sát viên.

Vào ngày 21/10/2021, tại Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 102/2021/TLST-HS ngày 10/9/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2021/QĐXXST-HS ngày 06/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong đối với bị cáo:

Võ Văn L, sinh năm 2002, tại tỉnh Bình Thuận. Hộ khẩu thường trú: Khu phố M, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. Chỗ ở hiện nay: Khu phố M1, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông không rõ và bà Võ Thị D; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. **Phan Nhựt B**, sinh năm 1996. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố M2, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

2. **Nguyễn Văn K**, sinh năm 2003. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố M2, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 20 giờ 30 phút ngày 05/8/2021, Công an huyện Tuy Phong phối hợp với Công an thị trấn P phát hiện bắt quả tang Võ Văn L có hành vi tàng trữ trái phép

chất ma túy tại nhà của Võ Văn L ở khu phố M1, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

Tang vật thu giữ gồm: Thu giữ trên tay trái của L 01 hộp nhựa màu hồng có nắp màu xanh, bên trong có 25 đoạn ống nhựa (08 đoạn màu đỏ, 17 đoạn màu trắng), được hàn kín hai đầu, kích thước mỗi đoạn khoảng 01cm x 1,5cm, bên trong có chứa chất rắn dạng nén (được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 02); thu giữ của L số tiền 215.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 1011/KLGD-PC09 ngày 17/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M (Mẫu niêm phong trong phong bì ký hiệu số 02 nêu trên) gửi đến giám định có khối lượng 0,6577 gam là Heroine.

Quá trình điều tra, Võ Văn L khai nhận đã 02 lần bán ma túy cho Phan Nhựt B và Nguyễn Văn K cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào sáng ngày 05/8/2021 Võ Văn L đi đến khu vực khu 6 thị trấn P gặp một người bạn (không rõ nhân thân, lai lịch) nhờ mua 01 tép heroin với giá 90.000 đồng, sau đó đem về nhà của L cất giấu. Đến khoảng 07 giờ ngày 05/8/2021, Phan Nhựt B và Nguyễn Văn K cùng nhau góp 95.000 đồng để đi mua ma túy. B và K đi đến nhà L thì K đứng ở khu vực bờ kè biển trước nhà L còn B đi vào nhà L hỏi mua của L 01 tép Heroine, L đồng ý và đã bán cho B 01 tép Heroine với giá 95.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/8/2021 Võ Văn L đi đến khu vực Hòa Đa thuộc xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 2.000.000 đồng Heroine và đem về nhà của L phân nhỏ ra thành 27 tép, L đã sử dụng hết 01 tép, còn lại 26 tép L cất giấu để sử dụng và bán cho người nghiện thu lợi. Đến khoảng 20 giờ 15 phút ngày 05/8/2021, Phan Nhựt B và Nguyễn Văn K rủ nhau góp tiền mua ma túy sử dụng, K đưa cho B 40.000 đồng. B đi đến nhà L hỏi mua 01 tép Heroin với giá 100.000 đồng, B đưa cho L 40.000 đồng và nợ lại 60.000 đồng. L nhận tiền và đồng ý bán cho B 01 tép Heroin, còn lại 25 tép heroine L cất giấu để sử dụng và bán cho người nghiện thu lợi thì bị phát hiện bắt quả tang. Sau đó, B đã trả 50.000 đồng cho L, còn 10.000 đồng thì L cho B.

Lời khai nhận của Võ Văn L phù hợp với lời khai của Phan Nhựt B và Nguyễn Văn K.

Tại bản Cáo trạng số 124/CT-VKSTP-HS ngày 10/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Võ Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt

bị cáo Võ Văn L từ 05 năm – 05 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: 25 đoạn ống nhựa (08 đoạn màu đỏ, 17 đoạn màu trắng), được hàn kín hai đầu, kích thước mỗi đoạn khoảng 01cm x 1,5cm đều đã cắt lấy mẫu và 0,5963 gam mẫu M còn lại sau giám định do không có giá trị sử dụng và là vật cấm tàng trữ, lưu hành.

+ Buộc bị cáo L phải nộp 185.000 đồng là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào số tiền 215.000 đồng đã thu giữ của bị cáo, trả lại ngay cho bị cáo L số tiền 30.000 đồng (ba mươi nghìn đồng) do không liên quan đến vụ án.

- *Ý kiến của bị cáo:* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu là đúng, không oan. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 07 giờ và khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/8/2021, tại nhà của bị cáo Võ Văn L tại khu phố M1, thị trấn P, huyện Tuy Phong, bị cáo L đã 02 lần bán ma túy cho Phan Nhựt B, mỗi lần 01 tép Heroine, thu lợi bất chính tổng cộng 185.000 đồng. Ngoài ra Cơ quan cảnh sát điều tra còn thu giữ của bị cáo L 25 tép Heroine có tổng khối lượng là 0,6577 gam, bị cáo dùng để sử dụng và bán cho con nghiện. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện ma túy và háms lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật, tiếp tay cho những phần tử xấu duy trì tệ nạn ma túy, đi ngược lại lợi ích chung của toàn xã hội. Xét thấy các tội phạm có liên quan đến ma túy trên địa bàn huyện Tuy Phong ngày càng nhiều, do đó cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo cũng đủ để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 25 đoạn ống nhựa (08 đoạn màu đỏ, 17 đoạn màu trắng), được hàn kín hai đầu, kích thước mỗi đoạn khoảng 01cm x 1,5cm đều đã cắt lấy mẫu và 0,5963 gam mẫu M còn lại sau giám định do không có giá trị sử dụng và là vật cấm tàng trữ, lưu hành được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 1011 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

+ Buộc bị cáo L phải nộp số tiền 185.000 đồng (= 95.000 đồng + 90.000 đồng) là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước, nhưng được khấu trừ vào số tiền 215.000 đồng đã thu giữ của bị cáo (theo Biên lai thu tiền số 0003001 ngày 26/8/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong). Trả lại ngay cho bị cáo L số tiền 30.000 đồng (hai mươi nghìn đồng) do không liên quan đến vụ án.

[5] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo, do không rõ lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

Đối với Phan Nhật B và Nguyễn Văn K, Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ về địa phương quản lý người nghiện là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn L 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ: điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 25 đoạn ống nhựa (08 đoạn màu đỏ, 17 đoạn màu trắng), được hàn kín hai đầu, kích thước mỗi đoạn khoảng 01cm x 1,5cm đều đã cắt lấy mẫu và 0,5963 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 1011 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

(Các vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/9/2021)

+ Buộc bị cáo Võ Văn L phải nộp số tiền 185.000 đồng (một trăm tám mươi lăm nghìn đồng) để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước, nhưng được khấu trừ vào số tiền 215.000 đồng (hai trăm mười lăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo theo Biên lai thu tiền số 0003001 ngày 26/8/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong. Trả lại ngay cho bị cáo L số tiền 30.000 đồng (ba mươi nghìn đồng).

3. Về án phí:

Căn cứ: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đồng Vũ